

## QUYẾT ĐỊNH

VỀ ĐIỀU CHỈNH TỶ LỆ DỰ TRỮ BẮT BUỘC BẰNG NGOẠI TỆ ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

### THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tiền gửi bằng ngoại tệ áp dụng cho các tổ chức tín dụng như sau:

1. Tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng bằng ngoại tệ áp dụng như sau:

a. Các ngân hàng thương mại Nhà nước (không bao gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam), ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, ngân hàng liên doanh, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là 8% trên tổng số dư tiền gửi phải dự trữ bắt buộc.

b. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Quỹ tín dụng nhân dân trung ương, ngân hàng hợp tác là 7% trên tổng số dư tiền gửi phải dự trữ bắt buộc.

2. Tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tiền gửi từ 12 tháng trở lên bằng ngoại tệ áp dụng như sau:

a. Các ngân hàng thương mại nhà nước (không bao gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam), ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, ngân hàng liên doanh, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính là 6% trên tổng số như tiền gửi phải dự trữ bắt buộc.

b. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Quỹ tín dụng nhân dân trung ương, ngân hàng hợp tác là 5% trên tổng số dư tiền gửi phải dự trữ bắt buộc.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ kỳ duy trì dự trữ bắt buộc tháng 9 năm 2011 và thay thế quyết định số 1209/QĐ-NHNN ngày 01 tháng 6 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi**

- Như  
- Ban lãnh  
- Lưu: VP; Vụ CSTT (02)

**nhận:**

3;  
NHNN;

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**

**Nguyễn Đồng Tiến**